

Long Biên, ngày 8 tháng 10 năm 2020

Số: 105/2020/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 10/6/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 56/2020/TLST - DSST ngày 04/05/2020 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 29/9/2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á

Trụ sở: Số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình Kh – Phó Tổng giám đốc (Theo Quyết định số 359/2018/UQ-SeABank ngày 20/4/2018 của Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á)

Ủy quyền lại: Ông Lê Văn T, bà Nguyễn Thị T – Chuyên viên xử lý nợ (Theo Giấy ủy quyền số 20931/2019/UQ-SeABank ngày 31/12/2019)

- Bị đơn:

1. Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1978;
2. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1975;
3. Anh Nguyễn Quốc A, sinh năm 1997;

Đều trú tại: Tổ 7 Tư Đình, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Quốc A là bà Đỗ Thị L (theo Giấy ủy quyền số : 04671.2020/CCHH/GUQ ngày 28/9/2020)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Nguyễn Đỗ Linh T, sinh năm 2004;

2. Cháu Nguyễn Đại Lâm B, sinh năm 2020;

Đều trú tại: Tổ 7 Tư Đình, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của hai cháu Nguyễn Đỗ Linh T, Nguyễn Đại Lâm B là ông Nguyễn Văn V và bà Đỗ Thị L.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ngân hàng TMCP Đông Nam Á và bà Đỗ Thị L, ông Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Quốc A đã ký kết Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng trung – dài hạn số REF1508600064/HĐTD ngày 27/3/2015 với tổng mức tín cấp tín dụng là 350.000.000 đồng; Thời hạn vay: 240 tháng (Kể từ ngày 31/3/2015 đến ngày 30/3/2034); Mục đích vay: Thanh toán xây dựng nhà ở; Lãi suất vay trong hạn: 8,9 %/năm cho 12 tháng đầu tiên, từ tháng 13 trở đi lãi suất cho vay = Lãi suất VNĐ kỳ hạn 14 tháng của sản phẩm lĩnh lãi cuối kỳ với khách hàng cá nhân + Biên độ 4,4%/năm, kỳ thay đổi lãi suất 03 tháng/lần vào ngày đầu tiên của mỗi Quý trên cơ sở phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Ngày 31/3/2015, bà Đỗ Thị L, ông Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Quốc A đã nhận số tiền 350.000.000đ.

Ngân hàng TMCP Đông Nam Á và bà Đỗ Thị L, ông Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Quốc A xác nhận tạm tính đến ngày 29/9/2020 tổng số tiền nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng trung-dài hạn số số REF1508600064/HĐTD ngày 27/3/2015 và Giấy nhận nợ ngày 31/3/2015 là 493.375.347 đồng, gồm: Nợ gốc 335.668.998 đồng, nợ lãi trong hạn: 119.526.543 đồng; nợ lãi quá hạn: 38.179.806.

Bà Đỗ Thị L, ông Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Quốc A có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á tổng số tiền là 493.375.347 đồng. (Bốn trăm chín mươi ba triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn, ba trăm bốn bảy đồng)

2. Về phương án trả nợ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á và bà Đỗ Thị L đồng thời là đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Quốc A thống nhất như sau:

- Ngân hàng TMCP Đông Nam Á nhất trí cho bà Đỗ Thị L, ông Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Quốc A tắt toán toàn bộ khoản nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn 493.375.347 đồng trước ngày 29/11/2020.

- Kể từ thời điểm ngày 30/9/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ bà Đỗ Thị L, ông Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Quốc A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ theo mức lãi suất của các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng trung-dài hạn số số REF1508600064/HĐTD ngày 27/3/2015.

- Sau ngày 29/11/2020 mà bà Đỗ Thị L, ông Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Quốc A không thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn nêu

trên thì Ngân hàng TMCP Đông Nam Á có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ là Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 161(5), tờ bản đồ số 5, diện tích 40,00m²; hình thức sử dụng riêng: 40,00m², sử dụng chung: 0,00m², mục đích sử dụng: Đất ở đô thị: 30m²; đất vườn: 10m², Thời hạn sử dụng: Lâu dài; tại địa chỉ: Tổ 7 phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 954247, số vào Sổ cấp GCN: 3307 do UBND quận Long Biên cấp ngày 26/9/2014 đứng tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất là bà Đỗ Thị L và ông Nguyễn Quốc A; theo Hợp đồng thế chấp số 347.2015/HĐTC, quyền số 01.TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/3/2015 tại Văn phòng công chứng Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, đã đăng ký thế chấp ngày 30/3/2015 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất (Phòng Tài nguyên và môi trường quận Long Biên, Hà Nội) và quy định pháp luật.

3. Kèm theo quyết định là Hồ sơ kỹ thuật tài sản thế chấp do Công ty cổ phần địa chính Thăng Long lập ngày 10/9/2020.

4. Về án phí: Bà Đỗ Thị L, ông Nguyễn Văn V, anh Nguyễn Quốc A phải chịu 11.867.506 đồng (Mười một triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm linh sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đông Nam Á số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 10.881.043 (Mười triệu, tám trăm tám mươi một nghìn, không trăm bốn mươi ba đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016112 ngày 24/04/20 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên.

III. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

IV. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Ngọc

